

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 340/BC-CSG

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 03 năm 2026

BÁO CÁO

Thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG SÀI GÒN
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0300479714
- Vốn điều lệ: 2.162.949.610.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 2.162.949.610.000 đồng
- Địa chỉ: Số 3 Nguyễn Tất Thành, Phường Xóm Chiếu, TP.HCM
- Số điện thoại: (028) 39.402.184
- Số fax: (028) 39.400.168
- Website: www.saiгонport.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có): SGP

Quá trình hình thành và phát triển

- Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn là doanh nghiệp được cổ phần hóa từ Công ty TNHH một thành viên Cảng Sài Gòn do Tổng công ty Hàng hải Việt Nam nắm giữ 100% vốn điều lệ. Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần kể từ ngày 01/10/2015, hiện Tổng công ty Hàng hải Việt Nam chiếm 65,45% vốn điều lệ và các cổ đông còn lại là các Ngân hàng và người lao động của Cảng Sài Gòn, các nhà đầu tư khác chiếm tỷ lệ 34,55%.

Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước công nhận là Công ty đại chúng quy mô lớn theo Công văn số 7695/UBCK-QLPH ngày 11 tháng 12 năm 2015.

Cổ phiếu của Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn (Mã: SGP) chính thức giao dịch vào ngày 25/4/2016 trên thị trường UPCOM - Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Các sự kiện khác: không có.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh:

TT	Tên ngành	Mã ngành
1	Bốc xếp hàng hóa Chi tiết: Bốc dỡ hàng hóa tại cảng biển	5224

TT	Tên ngành	Mã ngành
2	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Cho thuê cơ sở hạ tầng cảng biển; Dịch vụ đại lý vận tải đường biển; Đại lý tàu biển; Dịch vụ giao nhận, bảo quản, đóng gói hàng hóa; kinh doanh vận tải đa phương thức quốc tế; Xếp dỡ, giao nhận, vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng; kinh doanh dịch vụ logistics; Đầu tư xây dựng, quản lý, khai thác cảng biển (không bao gồm: Dịch vụ thiết lập, vận hành, duy trì, bảo trì báo hiệu hàng hải, khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải; dịch vụ khảo sát khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải phục vụ công bố Thông báo hàng hải; dịch vụ khảo sát, xây dựng và phát hành hải đồ vùng nước, cảng biển, luồng hàng hải và tuyến hàng hải; xây dựng và phát hành tài liệu, ấn phẩm an toàn hàng hải. Dịch vụ điều tiết bảo đảm an toàn hàng hải trong khu nước, vùng nước và luồng hàng hải công cộng; dịch vụ thông tin điện tử hàng hải. Dịch vụ hoa tiêu hàng hải); Sửa chữa tàu biển tại cảng; Dịch vụ kiểm đếm hàng hóa; Dịch vụ vệ sinh tàu biển, cung ứng tàu biển; Quản lý, khai thác, cho thuê cầu cảng, kho bãi chứa hàng, phao neo, thiết bị xếp dỡ, phương tiện vận tải thủy bộ và các thiết bị chuyên dùng ngành hàng hải; Dịch vụ khai thuê hải quan; Dịch vụ trung chuyển container tại cảng biển.	5229
3	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng ô tô (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	4933
4	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp Chi tiết: Mua bán máy móc, thiết bị, vật tư, nguyên liệu ngành hàng hải, giao thông, xây dựng, công nghiệp, cơ khí (trừ mục A.16 Phụ lục I Nghị định 31/2021/NĐ-CP)	4653
5	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp chi tiết: sản xuất thiết bị xếp dỡ	2816
6	Đóng tàu và cấu kiện nổi Chi tiết: Đóng mới sà lan, ca nô, tàu kéo (trừ thiết kế phương tiện vận tải)	3011
7	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: nhà hàng (không hoạt động tại trụ sở)	5610
8	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Mua bán máy móc, thiết bị, vật tư, nguyên vật liệu ngành hàng hải, giao thông, xây dựng, công nghiệp, nông nghiệp, cơ khí (trừ mục A.16 Phụ lục I Nghị định 31/2021/NĐ- CP).	4659
9	Bán buôn đồ uống Chi tiết: Bán buôn đồ uống có cồn, đồ uống không có cồn.	4633
10	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315

TT	Tên ngành	Mã ngành
	Chi tiết: sửa chữa phương tiện vận tải thủy bộ, xà lan, ca nô, tàu kéo.	
11	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét Chi tiết: sản xuất thiết bị, vật liệu xây dựng (không hoạt động tại trụ sở)	2392
12	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác, nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh khác, hàng gốm sứ, thủy, tinh.	4649
13	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	8230
14	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất phương tiện vận tải thủy bộ và các thiết bị chuyên dùng ngành hàng hải; Chế biến lương thực, thực phẩm; Chế biến than mỏ (không hoạt động tại trụ sở doanh nghiệp)	3290
15	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: San lấp nền, mặt bằng cơ sở hạ tầng.	4312
16	Hoàn thiện công trình xây dựng Chi tiết: Nạo vét phao neo, cầu cảng.	4330
17	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa chi tiết: Kinh doanh kho bãi cảng	5210 (Chính)
18	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy chi tiết: Lai dắt tàu biển; Cứu hộ hàng hải.	5222
19	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Tư vấn xây dựng (trừ thiết kế công trình, khảo sát xây dựng, giám sát thi công).	7110
20	Đóng thuyền, xuống thể thao và giải trí Chi tiết: Đóng mới ca nô (không hoạt động tại trụ sở)	3012
21	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: kinh doanh bất động sản (Không bao gồm: Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng. Thực hiện theo Điều 11 Luật kinh doanh bất động sản)	6810
22	Chế biến và bảo quản rau quả Chi tiết: Chế biến hàng nông sản (không hoạt động tại trụ sở)	1030
23	Hoạt động của các cơ sở thể thao Chi tiết: Kinh doanh sân pickleball, sân cầu lông, sân bóng đá mini, sân tennis. Hoạt động của các cơ sở tổ chức các sự kiện thể thao trong nhà hoặc ngoài trời.	9311
24	Khách sạn và dịch vụ lưu trú tương tự	5510

TT	Tên ngành	Mã ngành
	Chi tiết: Kinh doanh khách sạn (không hoạt động tại trụ sở).	
25	Quảng cáo Chi tiết: Quảng cáo thương mại, quảng cáo bất động sản.	7310
26	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày khác	5520
27	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	5225
28	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Mua bán than mỏ (không hoạt động tại trụ sở).	4671
29	Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ.	4662
30	Bán lẻ ô tô và xe có động cơ khác	4781
31	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Môi giới hàng hải.	4610
32	Bán lẻ hàng may mặc, giày, dép, hàng da và giả da Chi tiết: Bán lẻ cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác.	4771
33	Dịch vụ trung gian cho hoạt động bất động sản Chi tiết: Môi giới bất động sản. Định giá bất động sản. Tư vấn bất động sản. Quảng cáo bất động sản. Quản lý bất động sản.	6821
34	Hoạt động bất động sản khác trên cơ sở phí hoặc hợp đồng	6829
35	Xây dựng công trình đường bộ Chi tiết: Thi công xây dựng hệ thống cầu, đường, thủy lợi, cấp thoát nước.	4212
36	Hoạt động tư vấn quản lý kinh doanh và hoạt động tư vấn quản lý khác Chi tiết: Tư vấn quản lý doanh nghiệp, tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật).	7020
37	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh khác.	4772
38	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh.	4759
39	Sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị khác Chi tiết: sửa chữa thiết bị xếp dỡ và các thiết bị chuyên dùng ngành hàng hải.	3319

TT	Tên ngành	Mã ngành
40	Hoạt động dịch vụ trung gian bán lẻ Chi tiết: Đại lý ô tô con (loại từ 12 chỗ ngồi trở xuống), xe có động cơ khác.	4790
41	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Thi công xây dựng, duy tu, sửa chữa các công trình giao thông thủy, công trình giao thông đường bộ, cầu tàu, bến bãi, nhà cửa, công trình dân dụng, công nghiệp.	4299
42	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính, vật liệu và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Mua bán thiết bị, vật liệu xây dựng (không hoạt động tại trụ sở).	4752
43	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4661
44	Bán lẻ đồ uống	4723
45	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn thiết bị, vật liệu xây dựng (không hoạt động tại trụ sở).	4673

- Địa bàn kinh doanh: khu Nhà Rong - Khánh Hội thuộc phường Xóm Chiếu, khu vực Tân Thuận thuộc phường Tân Thuận, khu vực Hiệp Phước thuộc xã Hiệp Phước và khu vực Cái Mép - Thị Vải thuộc phường Phú Mỹ - Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- Mô hình quản trị: mô hình theo Điểm a Khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp năm 2020.

- Cơ cấu bộ máy quản lý: Đại hội đồng cổ đông; Hội đồng quản trị; Ban kiểm soát; Ban điều hành; các Phòng chuyên môn; Người phụ trách quản trị Công ty; Trợ lý Tổng giám đốc và các trung tâm điều hành khai thác khu vực trực thuộc.

- Các công ty con, công ty liên kết:

* Danh sách các công ty con:

Đơn vị tính: đồng

TT	Tên đơn vị	Vốn điều lệ	Vốn góp của CTCP Cảng Sài Gòn	
			Giá trị	Tỷ lệ
1	CTCP Logistics Cảng Sài Gòn (ngành nghề kinh doanh chính: cho thuê kho bãi, dịch vụ logistics) Địa chỉ: Số 79 Đoàn Như Hải, Phường Xóm Chiếu, TP. Hồ Chí Minh.	15.000.000.000	11.027.000.000	73,97%
2	CTCP Cảng Sài Gòn - Hiệp Phước (ngành nghề kinh doanh chính: bốc dỡ hàng hóa, kinh doanh kho bãi) Địa chỉ: Số 3 Nguyễn Tất Thành, Phường Xóm Chiếu, TP Hồ Chí Minh.	850.000.000.000	771.104.171.650	90,54%

TT	Tên đơn vị	Vốn điều lệ	Vốn góp của CTCP Cảng Sài Gòn	
			Giá trị	Tỷ lệ
3	CTCP Kỹ thuật Thương mại Dịch vụ Cảng Sài Gòn (ngành nghề kinh doanh chính: sửa chữa cơ khí ngành hàng hải) Địa chỉ: 212 Nguyễn Văn Linh, Phường Tân Thuận, TPHCM.	19.980.000.000	12.829.969.785	63,31%
4	CTCP Vận tải và Dịch vụ Hàng hải Cảng Sài Gòn (ngành nghề kinh doanh chính: dịch vụ logistics) Địa chỉ: Số 18B Lưu Trọng Lư, Phường Tân Thuận, TP. Hồ Chí Minh.	32.800.000.000	16.748.280.231	51,00%
5	CTCP Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn (ngành nghề kinh doanh chính: bốc dỡ hàng hóa, dịch vụ liên quan đến cảng biển) Địa chỉ: 242 Bùi Văn Ba, Phường Tân Thuận, TP. Hồ Chí Minh.	40.500.000.000	21.157.153.707	51,43%
	Tổng cộng		832.866.575.373	

* Danh sách các công ty liên doanh, liên kết:

Đơn vị tính: đồng

TT	Tên đơn vị	Vốn điều lệ	Vốn góp của CTCP Cảng Sài Gòn	
			Giá trị	Tỷ lệ %
1	Công ty TNHH Korea Express Cảng Sài Gòn (ngành nghề kinh doanh chính: bốc dỡ hàng hóa) Địa chỉ: Khu Công nghiệp Phú Mỹ 1, Phường Phú Mỹ, TP. Hồ Chí Minh	50.814.000.000	34.198.586.309	50%
2	Công ty TNHH Liên doanh Dịch vụ container quốc tế CSG-SSA (ngành nghề kinh doanh chính: bốc dỡ hàng hóa) Địa chỉ: Khu Công nghiệp Phú Mỹ 1, Phường Phú Mỹ, TP. Hồ Chí Minh	148.069.540 USD	532.913.219.001	38,93%
3	Công ty TNHH Cảng Quốc tế SP-PSA (ngành nghề kinh doanh chính: bốc dỡ hàng hóa) Địa chỉ: Khu Công nghiệp Phú Mỹ 1, Phường Phú Mỹ, TP. Hồ Chí Minh	63.500.000 USD	481.093.320.000	36%
4	Công ty TNHH Cảng Quốc tế Cái Mép (ngành nghề kinh doanh chính: bốc dỡ hàng hóa) Địa chỉ: Khu Công nghiệp Phú Mỹ 1, Phường Phú Mỹ, TP. Hồ Chí Minh	10.080.000 USD	166.684.573.980	15%
5	CTCP Bông đá thép Miền Nam - Cảng Sài Gòn	4.000.000.000	1.000.000.000	25%
6	CTCP Cảng tổng hợp Thị Vải (ngành nghề kinh doanh chính: bốc dỡ hàng hóa)	60.000.000.000	12.600.000.000	21%

TT	Tên đơn vị	Vốn điều lệ	Vốn góp của CTCP Cảng Sài Gòn	
			Giá trị	Tỷ lệ %
	Địa chỉ: Khu Công nghiệp Phú Mỹ 1 Phường Phú Mỹ, TP. Hồ Chí Minh			
7	Công ty TNHH Đầu tư Phát triển Đô thị Ngọc Viễn Đông (ngành nghề kinh doanh chính: Chủ đầu tư Dự án chuyển đổi công năng khu Nhà Rong – Khánh Hội của Cảng Sài Gòn) Địa chỉ: Tầng 23, Tòa nhà Vietcombank Tower, số 5 Công trường Mê Linh, Phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh	5.400.000.000.000	300.001.000.000	5,56%
TỔNG CỘNG			1.228.489.699.290	

4. Định hướng phát triển:

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty trong năm 2026: sản lượng công ty mẹ là 11.758.400 tấn, doanh thu công ty mẹ là 1.253 tỷ đồng, lợi nhuận công ty mẹ 474,4 tỷ đồng; sản lượng hợp nhất là 13.250.000 tấn, doanh thu hợp nhất là 1.554 tỷ đồng, lợi nhuận hợp nhất là 481,4 tỷ đồng.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Phát triển dự án Cảng trung chuyển container quốc tế Cần Giờ; chuyển đổi khu vực Tân Thuận trở thành trung tâm phân phối logistics; nâng cấp sửa chữa khu Tân Thuận 2 tiếp nhận hàng hóa từ Tân Thuận khi cầu Thủ Thiêm 4 bắt đầu khởi công; đầu tư tàu lai azimuth để tăng khả năng cạnh tranh khi cảng dần bị thu hẹp dư địa và mở rộng ra các thị trường mới; phát triển Cảng cửa ngõ Sài Gòn (SGT) để tạo cơ sở hạ tầng tiếp nhận lượng hàng hàng hóa dịch chuyển từ các Trung tâm khai thác NRKH, Tân Thuận

- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty): phát triển cảng theo mô hình cảng xanh; xác định lại mục tiêu, tầm nhìn, sứ mệnh, giá trị cốt lõi của Cảng Sài Gòn trong tương lai. Đẩy mạnh quá trình chuyển đổi số và ứng dụng Công nghệ thông tin vào hoạt động quản trị và khai thác Cảng với mục tiêu tối ưu xây dựng tổ chức lấy khách hàng làm trung tâm.

5. Các rủi ro (Nêu các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc đối với việc thực hiện các mục tiêu của Công ty, trong đó có rủi ro về môi trường):

Thị trường hoạt động cảng biển: vấn đề chính trị quốc tế không ổn định, tạo ra những bất ổn trong thương mại quốc tế cũng như sẽ dẫn đến các bất ổn của thị trường quốc tế (bao gồm cả lĩnh vực cảng biển), nếu kéo dài sẽ ảnh hưởng bất lợi đến tăng trưởng, lạm phát, công ăn việc làm và nhiều khía cạnh khác của kinh tế vĩ mô.

Thực hiện chủ trương của UBND TP.HCM về bãi bỏ chủ trương đầu tư Dự án khu phức hợp Nhà Rong Khánh Hội (quận 4 cũ) để mở rộng Không gian văn hóa Hồ Chí Minh và công viên; Cảng Sài Gòn sẽ bị thu hồi toàn bộ khu vực Nhà Rong Khánh Hội theo chủ trương nêu trên.

Dự án xây cầu Thủ Thiêm 4 khi thành phố triển khai xây dựng sẽ làm giảm khả năng tiếp nhận tàu vào khu vực Tân Thuận 1. Do đó, để chuẩn bị và nâng cao chất lượng dịch vụ cũng như giữ chân khách hàng hiện hữu, đặc biệt là khách hàng sắt thép, phân bón, Cảng cần chuẩn bị cơ sở vật chất để đáp ứng khả năng tiếp nhận tàu tại khu vực Tân Thuận 2, Hiệp Phước. Hạn chế về kết nối cơ sở hạ tầng giao thông; luồng tiếp nhận tàu tại khu vực Hiệp Phước bồi lắng nhanh, không đảm bảo độ sâu để tiếp nhận tàu theo quy hoạch.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

a) Về sản lượng:

Sản lượng thực hiện năm 2025 đạt 11,3 triệu tấn, tăng 14% so với cùng kỳ (tương đương tăng 1,8 triệu tấn), đạt 119% kế hoạch năm, trong đó:

- Hàng sắt thép: thực hiện 4,3 triệu tấn (khu vực Trung tâm điều hành khai thác khu vực Tân Thuận tiếp nhận: 3,3 triệu tấn; khu vực BRVT 954.000 tấn. Thị phần tiếp tục giữ mức 38%; sản lượng hàng xuất nhập khẩu giảm 22%; hàng nội địa tăng 50% so cùng kỳ).

- Hàng container: Sản lượng đạt 280.000 teus, tăng 13% so cùng kỳ và kế hoạch.

- Phân bón: thị trường có tăng trưởng, tuy nhiên thị phần giảm 5% so với cùng kỳ do mặt hàng này đang dịch chuyển dần từ TP.HCM về khu vực BRVT (cũ).

b. Về doanh thu:

Doanh thu năm 2025 đạt 1.129,7 tỷ đồng đạt 89% so cùng kỳ và 119% so kế hoạch năm; trong đó doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh chiếm 80%.

c. Về lợi nhuận:

Lợi nhuận năm 2025 công ty mẹ là 443,291 tỷ đồng đạt 131% so cùng kỳ và đạt 143% so kế hoạch. Ngoài ra, lợi nhuận chỉ bị ảnh hưởng khi phát sinh thêm chi phí hỗ trợ cho người lao động nghỉ theo chính sách lao động 2025 khoảng 15 tỷ đồng.

d) Nộp ngân sách:

Công ty đã thực hiện việc kê khai báo cáo thuế và các khoản nộp ngân sách đúng thời gian quy định và định kỳ kiểm tra việc cấp phát sử dụng hóa đơn của các đơn vị phụ thuộc, báo cáo sử dụng hóa đơn tự in ấn phát hành với Cơ quan thuế theo luật hiện hành.

Năm 2025 tổng số tiền nộp ngân sách là 196,146 tỷ đồng.

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành năm 2025: Không có gì thay đổi so với các thông tin đã công bố trước đây.

- Những thay đổi trong Ban điều hành năm 2025: Không có gì thay đổi so với các thông tin đã công bố trước đây.

- Số lượng cán bộ, nhân viên: tính đến ngày 31/12/2025 Công ty có tổng cộng 678 cán bộ, nhân viên. Tất cả chính sách đối với người lao động đều thực hiện theo quy định của pháp luật về lao động và được cụ thể hóa tại Thỏa ước lao động tập thể, Nội quy lao động.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn: Trong năm 2025, Công ty không có bất kỳ khoản đầu tư nào lớn ngoài các khoản đầu tư tài chính dài hạn khi tham gia góp vốn thành lập các cảng liên doanh tại khu vực Cái Mép - Thị Vải trong các năm trước, từ khi còn là công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

b) Các công ty con, công ty liên kết: Tình hình hoạt động và tình hình tài chính của các công ty con, công ty liên kết đều được phản ánh trong Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 (đã kiểm toán) của Công ty, cụ thể như sau:

** Đối với các Công ty có vốn góp chi phối của Cảng Sài Gòn:*

ĐVT: triệu đồng

Đơn vị	Năm 2024		Năm 2025		Tỷ lệ so cùng kỳ về	
	Doanh thu	Lợi nhuận	Doanh thu	Lợi nhuận	Doanh thu	Lợi nhuận
Công ty CP Vận tải và DVHH CSG	11.295	(9.306)	18.216	162	161%	102%
Công ty CP Kỹ thuật TM & DV CSG	47.437	1.876	66.529	4.245	140%	226%
Công ty CP Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn	104.337	4.680	107.925	6.288	103%	134%
Công ty CP Logistics Cảng Sài Gòn	32.519	(1.220)	17.124	(1.763)	53%	-45%
Công ty CP Cảng Sài Gòn- Hiệp Phước	56.009	(115.733)	184.158	8.723	329%	108%

** Đối với công ty liên doanh, liên kết của Cảng Sài Gòn:*

ĐVT: triệu đồng

Đơn vị	Năm 2024	Năm 2025	Tỷ lệ so với cùng kỳ
Công ty LDDV Container Quốc tế CSG - SSA (SSIT)			
Doanh thu	931.658	1.229.591	132%
LNST	190.425	524.180	275%
Công ty TNHH Cảng Quốc tế SP-PSA (SP-PSA)			
Doanh thu	299.048	348.708	117%
LNST	74.828	117.811	157%
Công ty TNHH Cảng Container Quốc tế Cái Mép (CMIT)			
Doanh thu	1.281.244	1.646.400	129%
LNST	87.076	329.610	379%
Công ty Cổ phần Cảng tổng hợp Thị Vải (ODA)			
Doanh thu	267.576	296.599	111%
LNST	19.334	20.919	108%
Công ty TNHH Korea Express Cảng Sài Gòn (Korea)			
Doanh thu	69.400	70.189	101%
LNST	5.733	6.451	113%

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

DVT: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2024	% tăng giảm
*Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:			
Tổng giá trị tài sản	6.098.297.302.420	5.757.195.334.793	6%
Doanh thu thuần	1.225.947.735.632	1.105.567.526.595	11%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	579.944.743.803	248.254.587.041	134%
Lợi nhuận khác	-150.605.702.713	-23.717.190.586	535%
Lợi nhuận trước thuế	429.339.041.090	224.537.396.455	91%
Lợi nhuận sau thuế	368.482.015.719	158.261.065.282	133%

- Các chỉ tiêu khác: không có

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2024	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	2,30	2,13	25%
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn			
+ Hệ số thanh toán nhanh:	2,27	2,11	16%
Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho			
Nợ ngắn hạn			
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0.47	0.50	37%
+ Hệ số Nợ/vốn chủ sở hữu	0,90	1.00	12%
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho:	43,55	40,50	8%
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân			
+ Vòng quay tổng tài sản:	0,20	0,19	0%
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân			
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,30	0,14	110%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu	0,11	0,06	108%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,06	0,03	120%
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,47	0,22	111%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần: Tổng số cổ phần là: 216.294.961 cổ phần, trong đó toàn bộ là cổ phần phổ thông.

b) Cơ cấu cổ đông:

* Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần tại ngày 31/12/2025:

STT	Tên Cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	% VDL
1	Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP	Số 1 Đào Duy Anh, Phường Kim Liên, Thành phố Hà Nội	141.564.906	65,45
2	Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam (VietinBank)	Số 108 Trần Hưng Đạo, Phường Cửa Nam, TP. Hà Nội	19.616.627	9,07
3	Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank)	Số 89 Láng Hạ, Phường Đồng Đa, TP. Hà Nội	16.090.000	7,44
4	Công ty TNHH Phát triển Dịch vụ Thương mại Toàn Thắng	Số 3 Phố Đặng Thái Thân, Phường Cửa Nam, TP. Hà Nội	21.270.320	9,83
TỔNG CỘNG			198.541.853	91,79

Và các cổ đông cá nhân là người lao động của Công ty, nhà đầu tư khác chiếm 8,21% vốn điều lệ.

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không thay đổi.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có.

e) Các chứng khoán khác: Không có.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty: Công ty luôn đảm bảo các tiêu chuẩn, điều kiện liên quan đến tác động môi trường trong hoạt động sản xuất kinh doanh theo quy định hiện hành; hoạt động kinh doanh của Công ty không tác động liên quan đến xã hội. Cụ thể:

6.1. Tác động lên môi trường:

Công ty luôn đảm bảo các tiêu chuẩn, điều kiện liên quan đến trách nhiệm về môi trường trong hoạt động sản xuất kinh doanh theo quy định hiện hành; hoạt động kinh doanh của Công ty đang dần chuyển hướng, đầu tư theo mô hình Cảng Xanh, sử dụng các nguồn năng lượng sạch, kiểm soát phát thải các nguồn thải gồm nước thải, chất thải, hạn chế khí thải...

Bên cạnh công tác đánh giá về công tác vệ sinh lao động, Cảng Sài Gòn thường xuyên duy trì theo dõi và quản lý một số chỉ tiêu môi trường cơ bản nhằm đánh giá hiệu quả sử dụng tài nguyên và kiểm soát tác động môi trường trong hoạt động khai thác cảng, bao gồm:

a) Tiêu thụ nước

Nguồn nước được sử dụng chủ yếu cho nhu cầu sinh hoạt, vệ sinh công nghiệp và phục vụ hoạt động khai thác tại các khu bến. Công ty thực hiện quản lý, theo dõi lượng nước tiêu thụ định kỳ, đồng thời triển khai các biện pháp sử dụng tiết kiệm nước, kiểm soát rò rỉ và nâng cao ý thức sử dụng nước hiệu quả trong toàn đơn vị.

Đối với nguồn nước sạch cung cấp cho các tàu: Cảng Sài Gòn thực hiện lấy mẫu nước, gửi viện pastuer phân tích chất lượng nước đảm bảo theo tiêu chuẩn nước sinh hoạt để cung cấp cho các tàu nhà hàng.

b) Tiêu thụ năng lượng

Năng lượng tiêu thụ chủ yếu bao gồm điện năng phục vụ vận hành hệ thống chiếu sáng, thiết bị khai thác, văn phòng làm việc và nhiên liệu cho phương tiện, thiết bị xếp dỡ. Công ty

thường xuyên rà soát, tối ưu hóa việc sử dụng năng lượng, từng bước triển khai các giải pháp tiết kiệm điện và nâng cao hiệu suất vận hành thiết bị.

Cảng Sài Gòn đang thay thế dần các thiết bị xếp dỡ sử dụng dầu diesel sang thiết bị điện, như các thiết bị cần cầu bờ, cầu khung đã chuyển sang sử dụng điện, đồng thời đầu tư xây dựng hệ thống điện dọc cầu cảng tại TTĐHKT khu vực Nhà Rong – Khánh Hội nhằm cung cấp điện cho các phương tiện, tàu nhà hàng khi có yêu cầu sử dụng.

Trong tương lai, Cảng Sài Gòn tiếp tục thay thế dần một số phương tiện xe nâng đang sử dụng năng lượng diesel sang năng lượng điện nhằm đáp ứng nhu cầu, mô hình phát triển Cảng biển xanh bền vững.

c) Phát thải môi trường

Hoạt động khai thác cảng có phát sinh một số loại phát thải như khí thải từ phương tiện, thiết bị xếp dỡ; tiếng ồn và bụi trong quá trình bốc xếp hàng hóa. Công ty thực hiện kiểm soát phát thải thông qua việc bảo dưỡng định kỳ thiết bị, tổ chức khai thác hợp lý và áp dụng các biện pháp giảm thiểu tác động đến môi trường xung quanh.

d) Quản lý chất thải

Chất thải rắn sinh hoạt và chất thải phát sinh trong hoạt động sản xuất được thu gom, phân loại và chuyển giao cho đơn vị có chức năng xử lý theo quy định. Công ty chú trọng nâng cao nhận thức của người lao động trong việc phân loại và giảm thiểu chất thải phát sinh tại nguồn.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

- Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của Cảng trong năm: Không sử dụng.

- Tỷ lệ sử dụng nguyên liệu được tái chế dùng để sản xuất trong cảng: Không sử dụng.

6.3. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

- Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ pháp luật và các quy định về môi trường: Không có.

- Tổng số tiền do xử phạt vi phạm do không tuân thủ pháp luật và các quy định về môi trường: Không có.

6.4. Trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

Là một trong những doanh nghiệp lớn của thành phố, Cảng Sài Gòn luôn đề cao tinh thần cộng đồng, trách nhiệm xã hội. Hưởng ứng các hoạt động địa phương, Cảng Sài Gòn đã thể hiện sự chung tay góp sức trong các hoạt động xã hội của thành phố thông qua nhiều hình thức trực tiếp, gián tiếp. Ngoài ra, với đặc thù là doanh nghiệp cảng biển, Cảng Sài Gòn luôn dành một sự quan tâm đặc biệt trong chính sách và tài chính đối với công tác bảo vệ môi trường.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban điều hành

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

* Thuận lợi:

- Năm 2025 là một năm rất nhiều khó khăn thách thức và biến động về kinh tế vĩ mô của thế giới và Việt Nam, tác động tiêu cực và trực tiếp đến nền kinh tế Việt Nam nói chung và Công ty nói riêng. Mặc dù bất ổn kinh tế vĩ mô gia tăng liên quan đến các chính sách thương mại nhưng các điều kiện tài chính toàn cầu đã trở nên thuận lợi hơn trong tháng 6 và tháng 7/2025. IMF cho rằng điều kiện tài chính toàn cầu đã dịu bớt kể từ tháng 4/2025. Thương mại hàng hóa toàn cầu tăng trưởng trong nửa đầu năm 2025 nhưng giảm mạnh vào cuối năm: một phần do lượng hàng hóa xuất khẩu sang Hoa Kỳ tăng đột biến. Các yếu tố tác động đến việc

xuất nhập khẩu hàng hóa như chính sách chống bán phá giá hàng sắt thép được tiến hành; nhu cầu xây dựng trong lĩnh vực bất động sản; thuế suất đối với hàng phân bón... thúc đẩy tăng nhu cầu xuất nhập khẩu hàng hóa. Trong bối cảnh đó Cảng Sài Gòn luôn được sự quan tâm, đồng hành, tạo điều kiện của các cơ quan quản lý Nhà nước chuyên ngành và sự hỗ trợ từ Tổng công ty Hàng hải Việt Nam.

- Đối với các Trung tâm điều hành khai thác của Cảng Sài Gòn, trong đó Trung tâm điều hành khai thác khu vực Tân Thuận là một trong những đơn vị chủ lực có mối quan hệ tốt với các đại lý và khách hàng lớn nên tiếp nhận được lượng hàng sắt thép nhiều hơn các cảng trong khu vực; Trung tâm điều hành khai thác khu vực Bà Rịa Vũng Tàu gia hạn được hợp đồng thuê Cảng của Nhà máy thép Miền Nam ổn định trong 05 năm. Các đơn vị khác cũng có cố gắng nỗ lực rất cao trong công tác sản xuất kinh doanh năm 2025. Hoạt động của các liên doanh tại khu vực Cái Mép Thị Vải tăng cường tiếp nhận và mở rộng các tuyến dịch vụ service mới mang hiệu quả tốt trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

*** Khó khăn:**

- Mặc dù giá container ngoại có sự điều chỉnh tăng theo Thông tư số 12/2024/TT-BGTVT ngày 15/5/2024 của Bộ Giao thông vận tải (nay là Bộ Xây dựng) về quy định cơ chế, chính sách quản lý giá dịch vụ tại cảng biển Việt Nam nhưng giá container nội địa vẫn chưa có sự thay đổi so với các thông tư trước trong khi đó Cảng Sài Gòn chỉ tập trung khai thác container nội địa. Do đó, chưa hỗ trợ được doanh nghiệp trong khai thác container vì chi phí đầu tư là như nhau.

- Việc sáp nhập đại giới hành chính các tỉnh Bình Dương, Bà Rịa Vũng Tàu và TP.HCM thành TP.HCM là một theo chủ trương của nhà nước để thuận lợi cho việc phát triển, tuy nhiên việc áp dụng phí hạ tầng hiện vẫn chỉ áp dụng tại khu vực TP.HCM (cũ) do đó hàng hóa vẫn tiếp tục thu hút về 2 khu vực Bình Dương và Bà Rịa Vũng tàu (cũ).

- Việc áp thuế của Chính phủ Mỹ trong đó có hàng sắt thép ảnh hưởng hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa thông qua cảng. Thị trường trong nước thay thế hàng nhập khẩu bằng nội địa do lợi thế về nguồn cung và giá cả cạnh tranh.

- Thông tin xây dựng cầu Thủ Thiêm 4 vẫn đang trong quá trình chốt phương án xây dựng và chưa được công bố chính thức đã ảnh hưởng đến định hướng, cân nhắc của khách hàng khi đưa tàu, hàng về khu vực Trung tâm điều hành khai thác khu vực Tân Thuận.

- Cảng Sài Gòn hiện tại vẫn đang chịu đơn giá thuê đất cao hơn các nơi khác trong khu vực quận 4 (cũ) do chưa có điều chỉnh về mục đích sử dụng đất từ cơ quan thuế.

- Ảnh hưởng của Quyết định 407/BXD ngày 11/04/2025 “*Phê duyệt Quy hoạch chi tiết phát triển vùng đất, vùng nước cảng biển Thành phố Hồ Chí Minh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050*” trực tiếp ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của Cảng trong đó Cảng Sài Gòn có 05 bến phao trên sông Nhà Bè thuộc diện giải tỏa trước tháng 7/2026, có thể mất 30 - 40% công suất khai thác phao.

*** Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025:**

- Tình hình thực hiện các chỉ tiêu:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2024	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	Tỷ lệ TH/KH	Tỷ lệ TH/cùng kỳ
I	Công ty hợp nhất						
1	Sản lượng	Tấn		10.000.000		118%	115%

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2024	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	Tỷ lệ TH/KH	Tỷ lệ TH/cùng kỳ
			10.250.176		11.810.448		
2	Doanh thu	Triệu đồng	1.388.586	1.214.000	1.402.691	116%	101%
3	LNTT	Triệu đồng	224.537	316.000	429.339	136%	191%
II	Công ty mẹ						
1	Sản lượng	Tấn	9.972.242	9.500.000	11.337.929	119%	114%
2	Doanh thu	Triệu đồng	1.275.744	1.000.000	1.129.690	113%	89%
3	LNTT	Triệu đồng	337.789	310.000	443.291	143%	131%

- Những yếu tố công ty đã đạt được:

+ Công ty hợp nhất hoàn thành vượt chỉ tiêu kế hoạch tài chính (sản lượng, doanh thu, lợi nhuận)

+ Tăng cường tiếp thị thêm khách hàng mới đặc biệt là các khách hàng đang làm với các cảng khác trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh để tăng thêm thị phần. Vì vậy, thị phần hàng sắt thép ngoại giữ được thị phần theo hàng năm; khu vực Tân Thuận khai thác tối đa công suất và tối đa hóa kho bãi để tiếp nhận hàng hóa. Tuy nhiên, ảnh hưởng của việc áp thuế từ phía Mỹ do đó việc xuất khẩu đối mặt áp lực cạnh tranh và rào cản thương mại quốc tế dẫn đến sản lượng hàng xuất nhập khẩu giảm 24% so cùng kỳ. Sản xuất nội địa được hỗ trợ bởi năng lực tăng cường từ các doanh nghiệp lớn do đó sắt thép nội địa tăng 33% so cùng kỳ.

+ Phát triển hệ thống kho nhằm tăng sản lượng hàng qua cảng Cảng cửa ngõ Sài Gòn (SGT), hiện đơn vị đang phối hợp với đối tác đầu tư xây dựng 02 kho số 03 và số 04 (tổng 8.000m²) để khai thác hàng hóa.

+ Thực hiện tái cơ cấu công tác quản trị điều hành, sắp xếp tinh gọn bộ máy quản lý, phòng ban, chi nhánh trực thuộc.

+ Cảng Tân Thuận luôn trong tình trạng hoạt động hết công suất để tiếp nhận tàu, hàng vào cảng; sử dụng tối đa năng lực xếp dỡ của phương tiện, thiết bị cũng như lấp đầy hết diện tích kho bãi chứa hàng của cả hai khu vực Tân Thuận, Tân Thuận 2 và thuê thêm diện tích bãi Tân Thuận Đông và Cty CP Vận tải và Dịch vụ Hàng hải Cảng Sài Gòn. Do đó, lần đầu tiên Trung tâm điều hành khai thác khu vực Tân Thuận đạt trên 7,2 triệu tấn hàng thông qua cảng.

+ Có chính sách ưu đãi và giữ mối quan hệ tốt với khách hàng truyền thống của Cảng. Thực hiện số hóa các hoạt động chăm sóc khách hàng và Marketing trên CRM.

+ Thực hiện chuẩn hóa các qui trình mới và qui trình hiện hữu. Công ty thực hiện áp dụng trả lương 3Ps, tổ chức mô hình hoạt động theo quản lý tập trung nâng cao hiệu quả và năng suất quản lý điều hành, quản lý hoạt động.

+ Công ty thường xuyên triển khai áp dụng các ý tưởng mới, sáng tạo và sáng kiến trong hoạt động sản xuất kinh doanh (trong năm có 110/100 ý tưởng Kaizen).

+ Triển khai 15 khóa đào tạo trong 6 tháng đầu năm bao gồm: đào tạo tiếng Anh; đào tạo ứng dụng AI; CSKH; quản trị rủi ro; 5S- 7 lãng phí và các lớp nghiệp vụ chuyên môn khác góp phần nâng cao chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ công nhân viên.

2. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài sản:

Tổng tài sản của Công ty duy trì ổn định ở mức 5.757 tỷ đồng, không thay đổi nhiều so với năm 2024 (chỉ số tăng trưởng 106%). Tuy nhiên, cơ cấu bên trong có sự dịch chuyển đáng chú ý:

+ Tài sản ngắn hạn tăng mạnh 25% (từ 1.634 tỷ lên 2.049 tỷ đồng). Điều này cho thấy doanh nghiệp đang tập trung nguồn vốn vào các tài sản có tính thanh khoản cao cụ thể các khoản tương đương tiền tăng 97,3 tỷ, Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn tăng 389,7 tỷ. Tài sản ngắn hạn tăng này chủ yếu là tiền thu được từ khoản cho vay cổ đông của Công ty TNHH Liên doanh Dịch vụ container quốc tế Cảng Sài Gòn - SSA (SSIT).

+ Tài sản dài hạn giảm nhẹ 2% (xuống còn 4.049 tỷ đồng). Sự sụt giảm này là do khấu hao tài sản cố định và không thực hiện đầu tư mới quy mô lớn trong năm. Nguyên nhân giảm chủ yếu là các khoản phải thu dài hạn giảm 215,5 tỷ đồng do giảm khoản phải thu về cho vay dài hạn, cụ thể SSIT đã thực hiện trả lãi vay phát sinh trong năm và một phần gốc vay theo đúng lịch trả nợ, các khoản phải thu của khách hàng khác cũng giảm 12,2 tỷ đồng.

Hiệu quả sử dụng tài sản của doanh nghiệp có sự cải thiện vượt bậc so với năm trước: Vòng quay tổng tài sản tăng từ 0,19 lên 0,20 lần (tăng 5%). Điều này cho thấy với mỗi đồng tài sản, Công ty đã tạo ra nhiều doanh thu hơn so với năm 2024. Đó là một sự cố gắng rất nỗ lực từ phía lãnh đạo Công ty cùng toàn thể người lao động cùng với sự sát sao chỉ đạo và hỗ trợ tích cực của Công mẹ - Tổng công ty Hàng hải Việt Nam.

b) Tình hình nợ phải trả:

Tổng nợ phải trả của Công ty duy trì ở mức ổn định (2.884 tỷ đồng), chỉ tăng nhẹ 0,1% so với đầu năm. Tuy nhiên, có sự dịch chuyển mạnh trong cơ cấu nợ. Cụ thể như sau:

+ Nợ ngắn hạn (tăng 16%): Tăng từ 767 tỷ lên 892 tỷ đồng. Sự gia tăng này chủ yếu đến từ phải trả người bán ngắn hạn tăng 50% (từ 64 tỷ lên 97 tỷ, trong đó phải trả người bán là các bên liên quan tăng 36%, phải trả người bán là các bên khác tăng 150%). Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước tăng 41% chủ yếu tăng từ thuế thu nhập doanh nghiệp (tăng 47,4 tỷ so với năm 2024 tăng do lợi nhuận trước thuế tăng, cụ thể năm 2024 lợi nhuận trước thuế là 224,5 tỷ đồng, năm 2025 là 429,3 tỷ đồng).

+ Nợ dài hạn (giảm 6%): Giảm từ 2.113 tỷ xuống 1.992 tỷ đồng. Điều này cho thấy doanh nghiệp đang giảm bớt gánh nặng nợ vay dài hạn và các nghĩa vụ tài chính dài hạn khác.

- Phân tích nợ phải trả quá hạn, ảnh hưởng chênh lệch của tỉ lệ giá hối đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, ảnh hưởng chênh lệch lãi vay: Cảng Sài Gòn kiểm soát tốt các khoản nợ phải trả không để xảy ra nợ quá hạn, đảm bảo khả năng chi trả tốt các khoản nợ của doanh nghiệp.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Nâng cao hiệu quả khai thác cảng, là mảng sản xuất chính của Cảng, nhằm khai thác hết hiệu quả cơ sở hạ tầng, trang thiết bị và nhân sự hiện có.

- Nghiên cứu, phối hợp với các công ty thành viên của Công ty mẹ - Tổng công ty Hàng hải Việt Nam, khách hàng nhằm triển khai dịch vụ logistics và các dịch vụ khác liên quan đến khai thác cảng nhằm mang lại giá trị gia tăng trong điều kiện đã chấm dứt hoạt động của Cảng Nhà Rồng Khánh Hội, thực hiện di dời; di dời Cảng Tân Thuận khi thành phố triển khai dự án xây dựng cầu Thủ Thiêm 4 (nếu có).

- Thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa các doanh nghiệp thành viên Tổng công ty Hàng hải Việt Nam nhằm tăng nguồn hàng, lượng tàu về Cảng.

- Hoàn thành công tác xây dựng Hệ thống đánh giá công việc theo BSC-KPI; hệ thống trả lương 3Ps.

- Thực hiện tái cơ cấu, điều chỉnh, sắp xếp lại cơ cấu bộ máy tổ chức, quản lý đảm bảo nhân sự gọn nhẹ, hiệu quả, tiết giảm chi phí trong hoạt động sản xuất kinh doanh:

Theo đó, sắp xếp, chức năng nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức các phòng ban thuộc Cảng Sài Gòn, gồm: Phòng Kiểm toán nội bộ; Phòng Tài chính Kế toán; Phòng Nhân sự; Phòng Kinh doanh; Phòng Tổng hợp; Phòng Công nghệ thông tin; Phòng Kỹ thuật, Phòng Dự án, Phòng HSSE. Sắp xếp lại các chi nhánh trực thuộc Cảng Sài Gòn, gồm: chấm dứt hoạt động của các Chi nhánh Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn: Trung tâm Dịch vụ hàng hải Cảng Sài Gòn, Cảng Hiệp Phước, Cảng Tân Thuận, Xí nghiệp Lai dắt tàu biển và Chi nhánh Cảng Sài Gòn tại Bà Rịa Vũng Tàu. Từ đó thành lập và đi vào hoạt động các Trung tâm điều hành khai thác tại các khu vực: Nhà Rông Khánh Hội, Tân Thuận, Bà Rịa Vũng Tàu và Trung tâm điều hành khai thác Tàu lai dắt trực thuộc Cảng Sài Gòn theo mô hình quản lý tập trung.

- Tăng cường quản lý, giám sát, nâng cao hiệu quả bộ máy tổ chức và chất lượng nguồn nhân lực qua việc xây dựng, điều chỉnh hệ thống các văn bản, quy định, quy chế nội bộ cho sát tình hình thực tế và phù hợp với Điều lệ công ty cổ phần, qua đó nâng cao tính chuyên môn hóa, kỷ luật, hiệu quả công việc của các cấp trong nội bộ Cảng.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

- Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng tại khu vực Tân Thuận 1, 2 nhằm chuẩn bị cho việc chịu tác động của cầu Thủ Thiêm 4.

- Duy trì toàn bộ các khách hàng hiện hữu, phát triển khách hàng mới và tăng trưởng thị phần hàng hóa trong khu vực.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác phát triển thị trường, tìm kiếm khách hàng, nguồn hàng mới. Cung cấp cho khách hàng các phương thức, giải pháp mới, tăng trưởng doanh thu từ các hoạt động ngoài truyền thống, hoạt động thương mại. Tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ một cách nhất quán, lấy khách hàng làm trung tâm, giữ vững thị phần lượng hàng sắt thép nội địa về khu vực TP.Hồ Chí Minh.

- Liên kết với các công ty liên doanh liên kết để phát triển tại khu vực Cái Mép Thị Vải.

- Phát triển khu Nhà Rông Khánh Hội thành cảng du lịch văn hoá, lịch sử. Tăng cường khai thác các dịch vụ cho thuê kho bãi; tàu khách; trở thành khu thương mại, dịch vụ thu hút của thành phố.

- Xây dựng kế hoạch tài chính, phương án vốn cho các dự án, gắn với đề án tái cơ cấu.

- Triển khai hiệu quả hoạt động đầu tư, đảm bảo tiến độ các dự án đầu tư trọng điểm. Hoàn thành phương án nghiên cứu khả thi dự án đầu tư cảng trung chuyển quốc tế Cần Giờ. Nghiên cứu, đề xuất đầu tư xây dựng Dự án Cảng hành khách quốc tế Nhà Rông Khánh Hội.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, số hóa, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong các hoạt động.

- Triển khai đầu tư thiết bị đồng bộ và mở rộng kho bãi tại Công ty Cổ phần Cảng cửa ngõ Sài Gòn (SGT) để khai thác, tối ưu hóa kho bãi, đảm bảo hiệu quả khai thác.

5. Giải trình của Ban điều hành đối với ý kiến kiểm toán (nếu có): Không có.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty:

Công ty luôn đảm bảo các tiêu chuẩn, điều kiện liên quan đến trách nhiệm về môi trường trong hoạt động sản xuất kinh doanh theo quy định hiện hành.

Đối với các hoạt động an sinh xã hội, đền ơn đáp nghĩa, tương thân tương ái, cán bộ công nhân lao động duy trì việc đóng góp vào quỹ hoạt động xã hội nhằm hỗ trợ cho các hoạt động xã hội trong và ngoài thành phố.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty: Hội đồng quản trị báo cáo đầy đủ tại kỳ họp thường niên năm 2025 của Đại hội đồng cổ đông. Nội dung này được công bố theo đúng quy định về công bố thông tin.

Trong năm 2025, Cảng Sài Gòn đã tập trung triển khai một số công tác trọng tâm sau:

- Tập trung quản lý, giám sát, nâng cao hiệu quả bộ máy tổ chức và chất lượng nguồn nhân lực qua việc xây dựng, điều chỉnh hệ thống các văn bản, quy định, quy chế nội bộ cho sát tình hình thực tế và phù hợp với Điều lệ công ty cổ phần, qua đó nâng cao tính chuyên môn hóa, kỷ luật, hiệu quả công việc của các cấp trong nội bộ Cảng.

- Thực hiện các điều chỉnh, sắp xếp lại bộ máy quản lý điều hành đảm bảo nhân sự gọn nhẹ, hiệu quả và tiết giảm chi phí. Sắp xếp lại các chi nhánh trực thuộc Cảng Sài Gòn, gồm: chấm dứt hoạt động của các Chi nhánh Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn: Trung tâm Dịch vụ hàng hải Cảng Sài Gòn, Cảng Hiệp Phước, Cảng Tân Thuận, Xí nghiệp Lai dắt tàu biển và Chi nhánh Cảng Sài Gòn tại Bà Rịa Vũng Tàu. Từ đó thành lập và đi vào hoạt động các Trung tâm điều hành khai thác tại các khu vực: Nhà Ròng Khánh Hội, Tân Thuận, Bà Rịa Vũng Tàu và Trung tâm điều hành khai thác Tàu lai dắt trực thuộc Cảng Sài Gòn theo mô hình quản lý tập trung.

- Kiểm soát chặt chẽ các nguồn thu, chi; tiết kiệm chi phí.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ, tạo mối quan hệ tốt và bền vững với khách hàng truyền thống, tích cực tìm kiếm khách hàng mới, mở rộng thị trường. Tăng cường gắn kết khách hàng thông qua hoạt động hợp tác thành lập liên doanh, tăng năng lực cạnh tranh và khai thác của công ty.

- Chú trọng quan tâm đến chất lượng lao động, tập trung công tác đào tạo, thu hút nguồn nhân lực có chất lượng cao, đáp ứng được yêu cầu công việc và sử dụng thành thạo các trang thiết bị hiện đại.

- Tập trung đẩy nhanh tiến độ triển khai các bước chuẩn bị dự án Cảng trung chuyển quốc tế Cần Giờ.

- Đảm bảo được việc làm, thu nhập, quyền lợi và chính sách đối với người lao động. Chấp hành nghiêm chỉnh nghĩa vụ nộp thuế theo quy định.

- Bảo đảm tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành về công ty đại chúng.

Ngoài ra, Hội đồng quản trị đã tiến hành các hoạt động giám sát đối với Tổng giám đốc như sau:

- Giám sát công tác chỉ đạo và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Ban điều hành. Hội đồng quản trị có ý kiến chỉ đạo trực tiếp Tổng giám đốc nhằm đảm bảo việc thực thi đúng và đầy đủ các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Xây dựng và triển khai thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và đầu tư trong năm 2025.

- Chỉ đạo Ban điều hành triển khai và hoàn tất công tác kiểm toán cho năm tài chính 2025 và công bố các thông tin theo quy định của pháp luật.

- Hội đồng quản trị kịp thời xử lý, giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh và các công tác khác thuộc thẩm quyền.

- Phối hợp chặt chẽ với Ban Kiểm soát, Ban điều hành Công ty, kịp thời giải quyết những vướng mắc, khó khăn nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban điều hành Công ty:

Nhằm đảm bảo việc thực thi đúng và đầy đủ các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Xây dựng và triển khai thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và đầu tư trong năm 2025. Theo quy định của công ty và đề nghị của Ban điều hành, Hội đồng quản trị tham gia các buổi họp của Ban điều hành để nắm bắt thông tin, trao đổi trực tiếp và cùng tháo gỡ khó khăn trong hoạt động điều hành sản xuất.

Đánh giá hoạt động của Ban điều hành trong năm 2025, Hội đồng quản trị nhận thấy Ban điều hành:

- Có nhiều giải pháp tích cực và hiệu quả trong công tác chính sách khách hàng.
- Ứng dụng hiệu quả nhiều giải pháp công nghệ thông tin trong hoạt động khai thác và điều hành.
- Tích cực và hoàn thành được các mục tiêu gắn kết công ty và khách hàng thông qua việc hợp tác với các công ty con và công ty liên doanh.
- Chủ động và có nhiều giải pháp hiệu quả trong công tác đầu tư, tiết giảm chi phí.
- Quyết liệt trong việc triển khai các đề án tái cơ cấu, chuyển đổi mô hình hoạt động của các chi nhánh thành các trung tâm điều hành khai thác theo mô hình quản lý tập trung.
- Đối các lĩnh vực quản lý khác, Hội đồng quản trị đánh giá Ban điều hành mặc dù có một số lĩnh vực còn chậm tiến độ nhưng cơ bản hoàn thành những nhiệm vụ và chỉ đạo của Hội đồng quản trị.

Đánh giá chung: Ban điều hành và đội ngũ quản lý là những người có năng lực, đoàn kết, với tinh thần trách nhiệm cao, luôn tuân thủ, thực hiện nghiêm túc Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, đã tổ chức chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động của Công ty theo đúng kế hoạch sản xuất kinh doanh và định hướng đầu tư phát triển được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

- Nâng cao hiệu quả khai thác cảng, là mảng sản xuất chính của Cảng, nhằm khai thác hết hiệu quả cơ sở hạ tầng, trang thiết bị và nhân sự hiện có.
- Nghiên cứu, phối hợp với các công ty thành viên của Công ty mẹ - Tổng công ty Hàng hải Việt Nam, khách hàng nhằm triển khai dịch vụ logistics và các dịch vụ khác liên quan đến khai thác cảng nhằm mang lại giá trị gia tăng trong điều kiện đã chấm dứt hoạt động của Cảng Nhà Rồng Khánh Hội, thực hiện di dời; di dời Cảng Tân Thuận khi thành phố triển khai dự án xây dựng cầu Thủ Thiêm 4 (nếu có).
- Thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa các doanh nghiệp thành viên Tổng công ty Hàng hải Việt Nam nhằm tăng nguồn hàng, lượng tàu về Cảng.
- Tăng cường quản lý, giám sát, nâng cao hiệu quả bộ máy tổ chức và chất lượng nguồn nhân lực qua việc xây dựng, điều chỉnh hệ thống các văn bản, quy định, quy chế nội bộ cho sát tình hình thực tế và phù hợp với Điều lệ công ty cổ phần, qua đó nâng cao tính chuyên môn hóa, kỷ luật, hiệu quả công việc của các cấp trong nội bộ Cảng.
- Tiếp tục thực hiện các điều chỉnh, sắp xếp lại bộ máy quản lý điều hành đảm bảo nhân sự gọn nhẹ, hiệu quả và tiết giảm chi phí.
- Thực hiện chuyển đổi công năng di dời Cảng theo tiến độ đã đề ra. Đảm bảo trong quá trình di dời không làm gián đoạn việc khai thác bốc xếp của cảng, việc kinh doanh của khách hàng.
- Tập trung triển khai khai thác bến Cảng cửa ngõ Sài Gòn để tăng doanh thu, lợi nhuận doanh nghiệp.

- Tiếp tục liên hệ cơ quan các cấp có thẩm quyền để hoàn thành công tác phê duyệt Phương án sử dụng đất khi cô phần hóa Cảng Sài Gòn, làm cơ sở triển khai các Dự án đầu tư liên quan đến bất động sản.

- Tăng cường công tác tiếp thị để giữ chân khách hàng, tiếp tục đưa hàng về bến Cảng cửa ngõ Sài Gòn, các Trung tâm điều hành khai thác tại các khu vực: Tân Thuận, Bà Rịa Vũng Tàu và Tàu lai đất.

- Phối hợp với Tổng công ty Hàng hải Việt Nam tiếp tục tái cơ cấu, nâng cao hiệu quả kinh doanh của các cảng liên doanh tại khu vực Cái Mép - Thị Vải theo lộ trình đã nêu tại phương án cổ phần hóa.

- Triển khai đầu tư thiết bị đồng bộ và mở rộng kho bãi tại Công ty Cổ phần Cảng cửa ngõ Sài Gòn (SGT) để khai thác, tối ưu hóa kho bãi, đảm bảo hiệu quả khai thác.

- Liên kết với các công ty liên doanh liên kết để phát triển tại khu vực Cái Mép Thị Vải.

- Phát triển khu Nhà Ròng Khánh Hội thành cảng du lịch văn hoá, lịch sử. Tăng cường khai thác các dịch vụ cho thuê kho bãi; tàu khách; trở thành khu thương mại, dịch vụ thu hút của thành phố.

- Xây dựng kế hoạch tài chính, phương án vốn cho các dự án, gắn với đề án tái cơ cấu.

- Triển khai hiệu quả hoạt động đầu tư, đảm bảo tiến độ các dự án đầu tư trọng điểm. Hoàn thành phương án nghiên cứu khả thi dự án đầu tư cảng trung chuyển quốc tế Cần Giờ. Nghiên cứu, đề xuất đầu tư xây dựng Dự án Cảng hành khách quốc tế Nhà Ròng Khánh Hội.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, số hóa, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong các hoạt động.

- Nâng cấp cải tạo bãi tại cả 2 khu Tân Thuận 1 và Tân Thuận 2 để tăng khả năng tiếp nhận tàu và nâng công suất chất xếp tại bãi khi thành phố triển khai xây dựng cầu Thủ Thiêm 4.

- Triển khai mục tiêu, tầm nhìn, sứ mệnh, giá trị cốt lõi của Cảng Sài Gòn đã được cấp thẩm quyền phê duyệt; Triển khai quá trình chuyển đổi số và ứng dụng Công nghệ thông tin vào hoạt động quản trị và khai thác Cảng với mục tiêu xây dựng tổ chức lấy khách hàng làm trung tâm.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị:

1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị: Tại kỳ họp thường niên năm 2025 của Đại hội đồng cổ đông đã bầu ông Nguyễn Thành Nam tham gia HĐQT để thay thế cho ông Nguyễn Ngọc Tới theo đề cử của cổ đông lớn - Tổng công ty Hàng hải Việt Nam và ông Lê Văn Chiến tham gia HĐQT để thay thế cho bà Đỗ Thị Minh theo đề cử của nhóm cổ đông - Công ty TNHH Phát triển Dịch vụ Thương mại Toàn Thắng và Công ty TNHH Phát triển và Đầu tư Phúc Thịnh; Công ty đã thực hiện công bố thông tin ngay sau khi kỳ họp thường niên năm 2025 kết thúc, danh sách HĐQT tính đến ngày 31/12/2025 như sau:

a) Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là Thành viên HĐQT/HĐQT độc lập		Số lượng cổ phần sở hữu			
					Tổ chức		Cá nhân	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	SL cổ phần	Tỷ lệ %	SL cổ phần	Tỷ lệ %
01	Ông Huỳnh Văn Cường	Chủ tịch HĐQT	26/4/2021		Đại diện phần vốn	20,45%	1.300	0.0006%

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là Thành viên HĐQT/HĐQT độc lập		Số lượng cổ phần sở hữu			
					Tổ chức		Cá nhân	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	SL cổ phần	Tỷ lệ %	SL cổ phần	Tỷ lệ %
					VIMC: 24.765.773			
02	Ông Nguyễn Ngọc Tới	Thành viên HĐQT không điều hành	26/4/2021	26/3/2025	0	0	1.400	
03	Ông Lý Quang Thái	Thành viên HĐQT không điều hành	26/4/2021		Đại diện phần vốn VIMC: 19.466.546	9%	0	0
04	Ông Nguyễn Văn Phương	Thành viên HĐQT không điều hành	22/4/2022		Đại diện phần vốn VIMC: 19.466.546	9%	7.500	0.0034%
05	Bà Đỗ Thị Minh	Thành viên HĐQT không điều hành	26/4/2021	26/3/2025	0	0	0	0
06	Bà Đỗ Thị Thanh Thủy	Thành viên HĐQT không điều hành	26/5/2023		Đại diện phần vốn VIMC: 19.466.546	9%	0	0
07	Bà Hồ Thị Thu Hiền	Thành viên HĐQT không điều hành	26/5/2023		Đại diện phần vốn Vietinbank: 19.616.627	9,07%	0	0
08	Ông Vũ Phước Long	Thành viên HĐQT không điều hành	28/3/2024		Đại diện phần vốn VIMC: 19.466.546	9%	0	0
09	Bà Trịnh Ngọc Biên	Thành viên HĐQT không điều hành	28/3/2024		Đại diện phần vốn VIMC: 19.466.546	9%	0	0
10	Ông Nguyễn	Thành viên	26/3/2025		Đại diện phần vốn	9%	0	0

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là Thành viên HĐQT/HĐQT độc lập		Số lượng cổ phần sở hữu			
					Tổ chức		Cá nhân	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	SL cổ phần	Tỷ lệ %	SL cổ phần	Tỷ lệ %
	Thành Nam	HĐQT không điều hành			VIMC: 19.466.546			
11	Ông Lê Văn Chiến	Thành viên HĐQT không điều hành	26/3/2025		Đại diện phần vốn Công ty Toàn Thắng	9,84%	0	0

b) Các cuộc họp HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
01	Ông Huỳnh Văn Cường	07/07	100%	
02	Ông Nguyễn Ngọc Tới	01/07	14,3%	Do miễn nhiệm vào ngày 26/3/2025
03	Ông Lý Quang Thái	04/07	57,1%	03 cuộc họp HĐQT ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT
04	Ông Nguyễn Văn Phương	06/07	85,7%	01 cuộc họp HĐQT ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT
05	Bà Đỗ Thị Minh	01/02	50%	- Do miễn nhiệm vào ngày 26/3/2025 - Ủy quyền cho ông Lê Văn Chiến
06	Bà Đỗ Thị Thanh Thủy	06/07	85,7%	01 cuộc họp HĐQT ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT
07	Bà Hồ Thị Thu Hiền	07/07	100%	
08	Ông Vũ Phước Long	07/07	100%	
09	Bà Trịnh Thị Ngọc Biển	06/07	85,7%	01 cuộc họp HĐQT ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT
10	Ông Nguyễn Thành Nam	05/07	71,4%	Được bầu vào ngày 26/3/2025
11	Ông Lê Văn Chiến	07/07	100%	- Được bầu vào ngày 26/3/2025 - Nhận ủy quyền của bà Đỗ Thị Minh

Thông tin liên quan đến các Thành viên HĐQT nêu trên đã được Công ty công bố theo quy định.

1.2. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị năm 2025, gồm có:

- Ban chỉ đạo tổ chức kỳ họp thường niên năm 2025 của Đại hội đồng cổ đông Cảng Sài Gòn: Đã hoàn thành.

1.3. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị nhận định năm 2025 là một năm có nhiều rủi ro và nguy cơ từ các biến động thị trường và kinh tế thế giới, đặc biệt còn ảnh hưởng dài hạn sâu rộng của chiến tranh Nga - Ukraine. Do đó, bên cạnh vai trò định hướng chiến lược, quản trị rủi ro, việc tổ chức tăng cường quản trị, quản lý điều hành công ty, giám sát đối với việc thực hiện các hoạt động SXKD của Công ty luôn được chú trọng.

Hội đồng quản trị của Cảng Sài Gòn với 9 thành viên trong đó có 04 thành viên hoạt động theo chế độ chuyên trách. Trong năm 2025, Hội đồng quản trị có sự thay đổi 02 thành viên HĐQT. Hội đồng quản trị đã hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Cảng Sài Gòn và các quy định của pháp luật hiện hành. Ngày 26/3/2025, Hội đồng quản trị đã chủ trì tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, ĐHĐCĐ đã ban hành nghị quyết số 464/NQ-ĐHĐCĐ-CSG ngày 26/3/2025 giao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Cảng Sài Gòn triển khai thi hành.

Tuân thủ và duy trì các cuộc họp thường kỳ, gồm 06 cuộc họp trực tiếp và trực tuyến; 170 lần tổ chức lấy phiếu ý kiến về việc chỉ đạo, định hướng các chiến lược, hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh của Công ty; ban hành 117 Nghị quyết và 82 Quyết định. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT được ban hành đúng thẩm quyền, phù hợp với Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật. Các cuộc họp của HĐQT được tổ chức và tiến hành theo đúng Điều lệ Công ty có sự tham dự Tổng giám đốc, Trưởng Ban kiểm soát và Kế toán trưởng/Trưởng phòng Tài chính kế toán Công ty.

Bên cạnh việc thực hiện và hoàn thành các trách nhiệm chung. Đối với các hoạt động của Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị đã đảm bảo thực hiện đầy đủ về quyền và nghĩa vụ của HĐQT theo quy định và nhiệm vụ được phân công.

Chủ tịch HĐQT đã hoàn thành nhiệm vụ theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT trong việc lập và thực hiện chương trình công tác năm, phân công nhiệm vụ giữa các thành viên HĐQT, tổ chức họp, lấy ý kiến bằng văn bản, ban hành các Nghị quyết, Quyết định, Thông báo của HĐQT; chỉ đạo quản lý và giám sát Ban điều hành thực hiện các Nghị quyết của HĐQT; giao nhiệm vụ cho các Tiểu ban và Phòng Kiểm toán nội bộ phát huy chức năng tham mưu, tư vấn cho HĐQT đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền.

Các Thành viên HĐQT đã có những đóng góp tích cực trong quá trình rà soát, xây dựng, hoàn thiện hệ thống quy chế quản trị nội bộ của Cảng Sài Gòn, cùng HĐQT quản lý và giám sát hoạt động điều hành kinh doanh, góp phần trong công tác hoàn thành các chỉ tiêu do Đại hội đồng cổ đông giao.

1.4. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập: Công ty không có thành viên Hội đồng quản trị độc lập.

1.5. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: các Tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị của Công ty hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ quy định tại Quyết định thành lập và hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm.

1.6. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty:

- Năm 2025, các Thành viên HĐQT tham gia các khóa đào tạo về Leadership; Tư duy sáng tạo trong giải quyết vấn đề; khóa đào tạo ứng dụng AI; Lean Six Sigma-Green belt; 5s và 7 lãng phí.

2. Ban Kiểm soát:

2.1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát (BKS) hiện tại như sau:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn	Số lượng cổ phần sở hữu			
					Tổ chức		Cá nhân	
					SL cổ phần	Tỷ lệ %	SL cổ phần	Tỷ lệ %
01	Vũ Thị Thanh Duyên	Trưởng Ban kiểm soát	26/4/2021	Cử nhân Kinh tế	0	0	0	0
02	Vũ Thị Phương Thảo	Thành viên Ban kiểm soát	22/4/2022	Thạc sỹ QTKD, Cử nhân Kinh tế	0	0	0	0
03	Chu Thị Nga	Thành viên Ban kiểm soát	26/5/2023	Thạc sỹ QTKD, Cử nhân Tài chính Ngân hàng	Đại diện phần vốn VPbank: 16.090.000	7,44%	0	0

2.2. Cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự
01	Bà Vũ Thị Thanh Duyên	4/4	100%	100%	
02	Bà Vũ Thị Phương Thảo	4/4	100%	100%	
03	Bà Chu Thị Nga	4/4	100%	100%	

2.3. Hoạt động của Ban kiểm soát:

a) Kết quả thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát năm 2025:

Năm 2025, Ban kiểm soát thực hiện giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, của Tổng giám đốc và kiểm tra các hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư của Công ty cổ phần Cảng Sài Gòn. Các hoạt động trọng tâm đã thực hiện như sau:

- Giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2025 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, công tác quản lý điều hành của Tổng giám đốc.

- Giám sát các chỉ tiêu tài chính; bảo toàn và phát triển vốn; Việc thực hiện chế độ tài chính, phân phối lợi nhuận và sử dụng các quỹ. Giám sát hoạt động đầu tư dự án; hoạt động sửa chữa, mua sắm, thanh lý tài sản.

- Kiểm tra, thẩm định báo cáo tài chính quý, bán niên, năm của Công ty; công tác lao động tiền lương.

- Tham gia các cuộc họp Hội đồng quản trị, cuộc họp giao ban điều hành, cuộc họp giao ban sản xuất của Công ty để nắm bắt tình hình sản xuất kinh doanh và đóng góp ý kiến kịp thời.

- Tham gia ý kiến với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc các nội dung liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh; hoạt động đầu tư, mua sắm; về công tác hoàn thiện các quy phạm nội bộ...

- Rà soát, đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm cho doanh nghiệp đồng thời kiến nghị với Hội đồng quản trị về các giải pháp hoàn thiện cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành công việc sản xuất kinh doanh theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, điều lệ công ty và các quy chế, quy định của pháp luật.

b) Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Hoạt động của BKS tuân thủ theo Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp và các quy định hiện hành. Trong quá trình thực hiện, BKS phối hợp với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Ban Điều để triển khai công tác giám sát, kiểm tra.

- BKS tham gia các cuộc họp của HĐQT, cuộc họp giao ban sản xuất của Tổng giám đốc, qua đó giúp công tác kiểm tra, giám sát hiệu quả và kịp thời.

- Thông qua hoạt động kiểm tra, giám sát, BKS đã đưa ra các góp ý, đề xuất, kiến nghị và được HĐQT, TGD đánh giá cao về chất lượng cũng như tính kịp thời.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành:

3.1. Tiền lương, thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành Công ty:

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đã thông qua tại kỳ họp thường niên năm 2025, Cảng Sài Gòn đã thực hiện chi trả tiền lương, thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát công ty, trong đó:

a) Tiền lương, thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị:

- Thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách, gồm 04 người (chức danh Chủ tịch HĐQT và 03 Thành viên HĐQT) được hưởng lương quỹ lương Người quản lý chuyên trách của Cảng Sài Gòn.

- Thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách, gồm 05 người được hưởng thù lao: 20.000.000 đồng/tháng.

Kết quả chi trả thù lao, tiền lương cho thành viên Hội đồng quản trị công ty (theo Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán) như sau:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Tiền lương, Thù lao (VND)	Ghi chú
01	Ông Huỳnh Văn Cường	Chủ tịch HĐQT	2.087.748.878	
02	Ông Nguyễn Ngọc Tới	Thành viên HĐQT không điều hành	468.604.683	Miễn nhiệm ngày 26/3/2025
03	Ông Lý Quang Thái	Thành viên HĐQT không điều hành	355.804.683	
04	Ông Nguyễn Văn Phương	Thành viên HĐQT không điều hành	1.294.204.683	

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Tiền lương, Thù lao (VND)	Ghi chú
05	Bà Đỗ Thị Minh	Thành viên HĐQT không điều hành	37.203.122	Miễn nhiệm ngày 26/3/2025
06	Bà Đỗ Thị Thanh Thủy	Thành viên HĐQT không điều hành	355.804.683	
07	Bà Hồ Thị Thu Hiền	Thành viên HĐQT không điều hành	355.804.683	
08	Ông Vũ Phước Long	Thành viên HĐQT không điều hành	1.275.603.122	
09	Bà Trịnh Thị Ngọc Biển	Thành viên HĐQT không điều hành	355.804.683	
10	Ông Nguyễn Thành Nam	Thành viên HĐQT không điều hành	825.600.000	Bỏ nhiệm ngày 26/3/2025
11	Ông Lê Văn Chiến	Thành viên HĐQT không điều hành	318.601.560	Bỏ nhiệm ngày 26/3/2025

Ngoài khoản thu nhập từ tiền lương, thù lao các thành viên Hội đồng quản trị còn được hưởng các quyền lợi khác theo quy định của Cảng Sài Gòn.

b) Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát:

- Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách, gồm 03 người được hưởng thù lao như sau: Trưởng ban kiểm soát: 20.000.000 đồng/tháng và Thành viên Ban kiểm soát: 15.500.000 đồng/tháng.

Kết quả chi trả thù lao, tiền lương cho thành viên Ban kiểm soát công ty (theo Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán) như sau:

Stt	Thành viên Ban kiểm soát	Chức vụ	Tiền lương, Thù lao (VND)	Ghi chú
01	Bà Vũ Thị Thanh Duyên	Trưởng ban kiểm soát	355.804.683	
02	Bà Vũ Thị Phương Thảo	Thành viên BKS	279.860.488	
03	Bà Chu Thị Nga	Thành viên BKS	279.860.488	

Ngoài khoản thu nhập từ thù lao các thành viên Ban kiểm soát còn được hưởng các quyền lợi khác theo quy định của Cảng Sài Gòn.

c) Tiền lương, thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban điều hành:

Stt	Thành viên Ban điều hành	Chức vụ	Tiền lương, thù lao (VND)	Ghi chú
01	Ông Nguyễn Lê Chơn Tâm	Tổng giám đốc	1.935.776.780	
02	Ông Nguyễn Uyên Minh	Phó Tổng giám đốc	1.286.232.585	
03	Ông Trần Ngọc Thạch	Phó Tổng giám đốc	1.286.232.585	
04	Ông Phạm Trường Giang	Phó Tổng giám đốc	1.286.232.585	

Ngoài khoản thu nhập từ tiền lương các thành viên Ban điều hành còn được hưởng các quyền lợi khác theo quy định của Cảng Sài Gòn.

3.2. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ:

Đính kèm Phụ lục 01.

3.3. Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ:

Đính kèm Phụ lục 02.

3.4. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Năm 2025, Công ty thực hiện đúng các quy định về quản trị công ty, đúng chỉ đạo của cơ quan chức năng có thẩm quyền các cấp.

VI. Báo cáo tài chính:

1. *Ý kiến kiểm toán:* Chấp thuận toàn phần.

2. *Báo cáo tài chính được kiểm toán:* Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2025 của Cảng Sài Gòn đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY thực hiện kiểm toán theo quy định. Cảng Sài Gòn đã đăng tải toàn bộ nội dung các Báo cáo tài chính năm 2025 trên các phương tiện thông tin theo quy định về công bố thông tin./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng quản trị CSG;
- Ban kiểm soát CSG;
- Ban điều hành CSG;
- Đăng tải website CSG;
- Lưu: VT, HĐQT, NPTQTCT



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Huỳnh Văn Cường

PHỤ LỤC 01

Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ với cổ phiếu của Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn

(Ban hành kèm theo Báo cáo số 340/BC-CSG ngày 25/03/2026 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn)

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với NNB	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Công ty Cổ phần Chứng khoán Asean	Tổ chức có liên quan đề cử bà Đỗ Thị Minh tham gia Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn	7.000.000	3,24%	6.600.000	3,05%	Bán
2	Công ty TNHH Phát triển và Đầu tư Phúc Thịnh	Nhóm cổ đông có liên quan với Công ty TNHH Phát triển Dịch vụ Thương mại Toàn Thắng liên quan đề cử ông Lê Văn Chiến tham gia Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn	0	0	400.000	0,18%	Mua

PHỤ LỤC 02

**Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty hoặc giữa công ty với cổ đông lớn,
người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ**

(Ban hành kèm theo Báo cáo số 340/BC-CSG ngày 25/03/2026 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn)

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Nội dung	Tổng giá trị giao dịch (chưa VAT)	
						Bán	Mua
1	Công ty Cổ phần Kỹ thuật Thương mại Dịch vụ Cảng Sài Gòn	Công ty có vốn góp chi phối	0309585467, cấp ngày 30/11/2009, thay đổi lần 5 ngày 17/5/2023 do Phòng ĐKKD Sở KH&ĐT HCM cấp	Số 212 Nguyễn Văn Linh, P. Tân Thuận Tây, Q. 7, TP. HCM	Mua bơm nâng và trục lái của nhóm xe chụp container rộng KM01R, KM02R, KM03R (Kalmar DCE80)	859,920,680	45,757,415,515
					Quản lý, bảo trì hệ thống điện trạm S4, S1 và khu vực kho/bãi		
					Mua bán cung cấp nhiên liệu dầu nhòn, mỡ bôi trơn, dầu DO, thuê trụ bơm, bồn chứa, nhân công bảo quản, cấp phát dầu DO và cung cấp dịch vụ vận tải		
					Cung cấp các chủng lọc và vật tư giá trị thấp		
					Cung ứng dịch vụ sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện, thiết bị 24/7		
					Cung ứng dịch vụ lao động phục vụ cho hoạt động sửa chữa phương tiện, thiết bị		
					Thuê bãi Cảng Tân Thuận làm Trạm sửa chữa		

					Thuê nhà văn phòng Trung tâm điều hành khai thác Tàu Lai đất		
					Thuê bãi Tân Thuận B làm kho, xưởng sửa chữa		
					Mua bán động cơ cho xe đầu kéo TB5		
					Thuê cung cấp dịch vụ vận chuyển hàng container và sắt thép trong nội bộ cảng		
					Cung cấp vật tư - sửa chữa phương tiện thiết bị/hệ thống điện		
					Thi công sửa chữa bến phao		
					Thi công sửa chữa đê tàu		
					Cung ứng dịch vụ bảo trì, sửa chữa thay thế mâm lốp		
					Hợp đồng đào tạo		
					Cung cấp dịch vụ huấn luyện an toàn lao động và nâng cao tay nghề		
					Cung cấp dịch vụ tháo dỡ, vận chuyển, lắp đặt, bảo dưỡng cầu Kirov		
2	Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn	Công ty có vốn góp chi phối	0310346174, cấp ngày 30/9/2010, thay đổi	Số 242 Bùi Văn Ba, P. Tân Thuận Đông, Q. 7,	Thuê cung cấp dịch vụ xếp dỡ, thiết bị, giao nhận hàng hóa và các dịch vụ khác	2,176,785,471	55,543,930,838

			lần 8 ngày 11/11/2022 do Phòng ĐKKD Sở KH&ĐT HCM cấp	TP. HCM	Thuê công nhân kiểm đếm, giao nhận tại các Trung tâm điều hành khai thác khu vực: Nhà Rông Khánh Hội, Tân Thuận, Bà Rịa Vũng Tàu Dịch vụ đổ rác cho các tàu nhà hàng và rác thải sinh hoạt trên cầu tàu, đường, bãi Thuê văn phòng tại Chi nhánh Cảng Sài Gòn - Cảng Tân Thuận, Trung tâm điều hành khai thác khu vực Bà Rịa - Vũng Tàu Thuê tòa nhà văn phòng tại 1 - 5 Ngô Thị Nhạn, P. Tân Thuận Tây, Q.7 làm văn phòng làm việc		
3	Công ty Cổ phần Vận tải & Dịch vụ hàng hải Cảng Sài Gòn	Công ty có vốn góp chi phối	0309585435, cấp ngày 30/11/2009, thay đổi lần 4 ngày 26/11/2021 do Phòng ĐKKD Sở KH&ĐT HCM cấp	Số 18B Lưu Trọng Lư, P. Tân Thuận Đông, Q. 7, TP. HCM	Thuê công nhân bốc xếp, thuê phương tiện (cần cẩu, xe nâng) cân hàng, nâng/hạ cont rỗng Thuê xe nâng hàng hóa Thuê bãi thuê bãi trực vớt C4 Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ hàng hải Cảng Sài Gòn để chứa hàng, thuê cầu cảng, thuê cung cấp phương tiện thiết bị, dịch vụ bốc xếp. Dịch vụ cho tàu (thuê cầu bến, buộc mở dây, đổ rác...)	1,623,645,690	4,669,278,063

4	Công ty Cổ phần Logistics Cảng Sài Gòn	Công ty có vốn góp chi phối	0200771190, cấp ngày 21/11/2007, thay đổi lần 17 ngày 11/6/2024 do Phòng ĐKKD Sở KH&ĐT HCM cấp	79 Đoàn Như Hải, P. 13, Q. 4, TP. HCM	Thuê cầu cảng/phao neo, dịch vụ tại Trung tâm điều hành khai thác thuộc Cảng Sài Gòn.	200,472,975	380,990,615
					Thuê mặt bằng nhà 79 Đoàn Như Hải, Q.4, Tp. HCM		
5	Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn - Hiệp Phước	Công ty có vốn góp chi phối	0303831229, cấp ngày 30/5/2005, thay đổi lần thứ 13 ngày 12/4/2021 do Phòng ĐKKD Sở KH&ĐT HCM cấp	D10C đường D3 KCN Hiệp Phước, Xã Hiệp Phước H. Nhà Bè, TP. HCM	Mua bán vật tư thanh lý	662,667,000	96,566,540
					Thuê thiết bị		
6	Công ty Cổ phần Chứng khoán Asean	Công ty có vốn góp vào CSG	0102126675, thay đổi lần thứ 13 ngày 26/6/2023 do Phòng ĐKKD Sở KH&ĐT Hà Nội cấp	Tầng 4,5,6,7, số 3 Đặng Thái Thân, Phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội	Tư vấn phương án tài chính cho Dự án Cảng trung chuyển quốc tế Cần Giờ		432,584,764
					Tư vấn tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Cảng Sài Gòn		
7	Công ty TNHH Cảng Quốc tế SP-PSA	Công ty có vốn góp của CSG	3500774906, cấp ngày 15/12/2006, thay đổi lần 8 ngày 09/12/2022 do Phòng ĐKKD Sở KH&ĐT tỉnh BRVT cấp	Đường liên cảng Cái Mép - Thị Vải - Phường Phú Mỹ, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Cung cấp Loadcell cho cần cẩu RTG		3,738,247,000
					Thuê cầu cảng		
					Cung cấp vật tư		
8	Công ty CP Cảng Tổng hợp Thị Vải	Công ty có vốn góp của CSG	3502259121, cấp ngày 21/7/2014 do Phòng ĐKKD – Sở KH&ĐT cấp	Khu CN Phú Mỹ 1, P. Phú Mỹ, TX. Phú Mỹ, T. Bà Rịa Vũng Tàu	Cung cấp dịch vụ	58,600,000	341,863,350
9	Công ty TNHH Korea Express	Công ty có vốn góp	3501407828, cấp ngày 10/7/2009,	Khu CN Phú Mỹ 1, P. Phú Mỹ, Thị xã Phú	Thuê cung cấp thiết bị, dịch vụ xếp dỡ, giao nhận hàng hóa	4,670,817,963	7,774,491,915

	Cảng Sài Gòn	của CSG	thay đổi lần thứ 6 ngày 22/5/2019 do Phòng ĐKKD Sở KH&ĐT tỉnh BRVT cấp	Mỹ, Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu	Thuê cung cấp dịch vụ vận chuyển		
					Thuê văn phòng làm việc tại Trung tâm điều hành khai thác khu vực Bà Rịa Vũng Tàu		
10	Công ty CP Vận tải container VIMC	Công ty có vốn góp của VIMC - Cổ đông lớn của Cảng Sài Gòn	0110710348, cấp ngày 10/5/2024, do Sở KH&ĐT Hà Nội cấp	Tầng 7, Toà nhà Ocean Park, Số 1 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội.	Cung cấp các dịch vụ cho tàu và đại lý tàu, cho hàng hóa, container gồm cầu bến, tàu lai, bốc xếp, giao nhận, lưu kho bãi, trung chuyển,...	61,625,416,796	
11	Công ty CP Vận tải biển Việt Nam Vosco	Công ty có vốn góp của VIMC - Cổ đông lớn của Cảng Sài Gòn	0200106490, cấp ngày 01/01/2008, thay đổi lần 17 ngày 01/8/2024 do Sở KH&ĐT thành phố Hải Phòng cấp	Số 215 Lạch Tray, Phường Đằng Giang, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam.	Cung cấp các dịch vụ cho tàu và đại lý tàu, cho hàng hóa, container gồm cầu bến, tàu lai, bốc xếp, giao nhận, lưu kho bãi, trung chuyển,...	36,872,976,471	50,416,667
12	Công ty CP VIMC Logistics	Công ty có vốn góp của VIMC - Cổ đông lớn của Cảng Sài Gòn	0102345275, cấp ngày 10/8/2007, thay đổi lần thứ 14 ngày 07/7/2022 do Phòng ĐKKD Sở KH&ĐT Hà Nội cấp	Toà nhà Ocean Park, Số 1 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội.	Thuê dịch vụ giữ xe	65,396,200	
13	Công ty TNHH Liên doanh dịch vụ container quốc tế Cảng Sài Gòn - SSA	Công ty có vốn góp của CSG	0304763927, cấp ngày 03/10/2026, thay đổi lần thứ 10 ngày 31/10/2022 do Sở KH&ĐT tỉnh BRVT cấp	Khu phố Phước Lộc, P. Phước Hòa, TX. Phú Mỹ, T. Bà Rịa Vũng Tàu	Tiền cho thuê đất	96,171,699,299	14,489,150
					Thuê dịch vụ		

14	Công ty TNHH Cảng Quốc tế Cái Mép	Công ty có vốn góp của CSG	GCNĐT số 491022000008 ngày 29/12/2006, thay đổi lần thứ 4 ngày 12/12/2012 do UBND tỉnh BRVT cấp	Khu phố Tân Lộc, P. Phước Hòa, TX. Phú Mỹ, T. Bà Rịa Vũng Tàu	Tiền cho thuê đất	72,148,554,545	
15	Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP	Công ty mẹ	0100104595, cấp ngày 18/8/2020 do Phòng ĐKKD Sở KH&ĐT HN cấp	Số 01 Đào Duy Anh, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội	Thuê dịch vụ	191,298,162	1,266,248,514
16	Công ty Cổ phần Phát triển Hàng hải	Công ty có vốn góp của VIMC - Cổ đông lớn của Cảng Sài Gòn	0200580975, cấp ngày 09/3/2004, thay đổi lần thứ 16 ngày 25/01/2025 do Phòng ĐKKD Sở KH&ĐT Hải Phòng cấp	Số 11 Võ Thị Sáu, Phường Gia Viên, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng	Cung cấp/Thuê dịch vụ	33,571,160	12,167,124,919
17	Công ty Vận tải Biển VIMC	Đơn vị trực thuộc VIMC - Cổ đông lớn của Cảng Sài Gòn	0100104595-011, cấp ngày 18/8/2020 do Phòng ĐKKD Sở KH&ĐT HN cấp	Số 01 Đào Duy Anh, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội	Cung cấp dịch vụ	61,625,416,796	
18	Công ty Cổ phần Đại lý Hàng hải Việt Nam VOSA	Công ty có vốn góp của VIMC - Cổ đông lớn của Cảng Sài Gòn	0100104595, cấp ngày 18/8/2020 do Phòng ĐKKD Sở KH&ĐT HN cấp	Số 01 Đào Duy Anh, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội	Cung cấp dịch vụ	13,422,222	

19	Công ty Cổ phần Đại lý Tàu biển và Logistics Vosco	Công ty có vốn góp của công ty thành viên của VIMC - Cổ đông lớn của Cảng Sài Gòn	0200106490, cấp ngày 01/01/2008, thay đổi lần 17 ngày 01/8/2024 do Sở KHĐT thành phố Hải Phòng cấp	Số 215 Lạch Tray, Phường Đằng Giang, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	Cung cấp dịch vụ	30,242,000	
20	Công ty Cổ phần Cảng Cam Ranh	Công ty có vốn góp của VIMC - Cổ đông lớn của Cảng Sài Gòn	4200272350, cấp ngày 01/4/2009, đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 03/8/2025 do Phòng quản lý doanh nghiệp – Sở Tài chính tỉnh Khánh Hòa cấp	29 Nguyễn Trọng Ký, tổ dân phố Đá Bạc, p.Cam Linh, Khánh Hòa	Cung cấp dịch vụ	230,000,000	
21	Công ty Cổ phần Hàng hải Đông Đô	Công ty có vốn góp của VIMC - Cổ đông lớn của Cảng Sài Gòn	0100105253, cấp ngày 25/12/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 12/12/2024 do Sở Kế hoạch Đầu tư Hà Nội cấp	Tầng 19 tháp Văn phòng quốc tế Hòa Bình, số 106 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội	Cung cấp dịch vụ	19,042,820	
22	Công ty Cổ phần Vận tải Biển và Hợp tác Lao động Quốc tế	Công ty liên kết của Công ty mẹ VIMC	0300442760, cấp ngày 27/6/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 14/5/2021 do Phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch Đầu tư TP.HCM cấp	36 – 38 Nguyễn Trường Tộ, Phường 13, Quận 4, TP.HCM	Cung cấp dịch vụ	277,493,046	

23	Công ty TNHH NYK Auto Logistics Việt Nam	Công ty liên kết của Công ty mẹ VIMC	0314465616, cấp ngày 16/06/2017 do Phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch Đầu tư TP.HCM cấp	Phòng 604, Saigon Riverside Center, số 2A-4A đường Tôn Đức Thắng, TP.Hồ Chí Minh	Cung cấp dịch vụ	6,862,942,800	
24	Công ty Cổ phần Vận tải và Thuê tàu biển Việt Nam	Công ty liên kết của Công ty mẹ VIMC	0300448709, cấp ngày 25/11/2024 do Sở Kế hoạch Đầu tư TP.HCM cấp	428 Nguyễn Tất Thành, Phường 18, Quận 4, TP.HCM	Cung cấp dịch vụ	6,666,666	
25	Công ty TNHH Vosa Sài Gòn	Công ty liên kết của Công ty mẹ VIMC	0318797147, cấp ngày 02/01/2025 bởi Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh	Tầng 10, số 1 Đinh Lễ, Phường Xóm Chiều, TP.HCM	Cung cấp dịch vụ	3,550,000	
26	Công ty Cổ phần Cảng Cần Thơ	Công ty có vốn góp của VIMC - Cổ đông lớn của Cảng Sài Gòn	1801319907, cấp ngày 31/10/2013 bởi Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Cần Thơ	2, KV Phú Thắng, Phường Hưng Phú, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam	Cung cấp dịch vụ	245,000,000	